

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ trong việc xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ ngành Y tế tỉnh Bắc Giang năm 2020**

Triển khai Công văn số 2635/SKHĐT-KTN ngày 27/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang về việc tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ trong việc xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ ngành Y tế tỉnh Bắc Giang năm 2020 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 thuộc lĩnh vực y tế.

2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành y tế đã được phân công tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW.

#### **II. MỤC TIÊU**

- Tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và trang thiết bị để phát triển quy mô giường bệnh của các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện; cải thiện cơ sở hạ tầng của các trạm y tế xã/phường/thị trấn phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của người dân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo cho mọi người dân tiếp cận đầy đủ và thuận tiện với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh tại các tuyến, đáp ứng mục tiêu công bằng, hiệu quả và phát triển.

- Nâng cao năng lực kiểm soát bệnh tật, an toàn vệ sinh thực phẩm; nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng lưới cung ứng dịch vụ y tế; bảo đảm sự phối hợp, kết nối và lồng ghép giữa các tuyến, giữa dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu; phát triển các đơn vị y tế chuyên sâu; phát triển y tế ngoài công lập. Kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong chăm sóc sức khỏe.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng, trang thiết bị y tế theo hướng hiện đại và tranh thủ tối đa các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, nguồn vốn ODA.

**Một số chỉ tiêu y tế cơ bản năm 2020:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>
	<b>Chỉ tiêu đầu vào</b>		
1	Số bác sỹ/10.000 dân	bác sỹ	9,7
2	Số dược sỹ đại học/10.000 dân	DSDH	1,1
3	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ làm việc (cố định hoặc luân phiên)	%	100
4	Tỷ lệ trạm y tế có nữ hộ sinh hoặc YSSN	%	100
5	Số giường bệnh/10.000 dân ( <i>không tính giường bệnh TYT và PKĐKKV</i> )	giường	26,9
	<i>Bao gồm:</i>		
	- Số giường bệnh công lập/10.000 dân	giường	22,0
	- Số giường XHH trong cơ sở y tế công lập/10.000 dân	giường	2,0
	- Số giường bệnh ngoài công lập/10.000 dân	giường	2,9
	<b>Chỉ tiêu hoạt động</b>		
6	Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe	%	90
7	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin	%	≥ 96
	<b>Chỉ tiêu đầu ra</b>		
8	Tỷ số tử vong mẹ liên quan đến thai sản	BM/100.000 trẻ đẻ sống	< 35
9	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	< 9
10	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	‰	< 15
11	Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (thể nhẹ cân)	%	12

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>
12	Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (thể thấp còi)	%	23,5
13	Số người mắc lao trong cộng đồng	BN/100.000 dân	105
14	Mức giảm tỷ lệ sinh	‰	-0,05
15	Tỷ số giới tính khi sinh	số bé trai/100 bé gái	117
16	Tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng	%	< 0,3

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

#### **1. Củng cố tổ chức và phát triển hệ thống y tế**

- Sắp xếp, tổ chức bộ máy các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế theo kế hoạch, lộ trình của tỉnh triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Y tế tuyến tỉnh:

+ Tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cấp bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh, thành lập một số chuyên khoa sâu, triển khai kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu.

+ Tiếp tục đầu tư để phát triển nâng hạng một số đơn vị y tế trong ngành, trọng tâm là các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh: Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Nội tiết.

- Y tế tuyến huyện:

Tiếp tục mở rộng quy mô giường bệnh của trung tâm y tế các huyện, thành phố để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

- Y tế tuyến xã:

+ Tập trung triển khai chủ trương đổi mới cơ chế và phương thức hoạt động của y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1656/KH-UBND ngày 22/5/2017 của UBND tỉnh và Chương trình hành động số 1379/CTr-BYT ngày 19/12/2017 của Bộ Y tế về triển khai thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các trạm y tế xã, phường, thị trấn, tập trung vào các nhiệm vụ chính thuộc lĩnh vực y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu: Theo dõi, tư vấn về sức khỏe; chăm sóc giảm nhẹ; phục hồi

chức năng; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em; mở rộng phạm vi triển khai quản lý, điều trị ngoại trú một số bệnh không lây nhiễm; theo dõi, quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn.

+ Phân đầu hoàn thành mục tiêu xây dựng các xã/phường/thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2020 theo Kế hoạch số 545/KH-UBND ngày 04/4/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế.

- Về tổ chức bộ máy làm công tác dân số:

Củng cố, nâng cao năng lực quản lý nhà nước của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; tăng cường hiệu quả hoạt động của bộ máy làm công tác dân số trong trung tâm y tế tuyến huyện và chuyên trách dân số xã, phường, thị trấn.

## **2. Đầu tư phát triển hạ tầng y tế**

Tranh thủ các nguồn lực để đầu tư mua sắm trang thiết bị và xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất cho các đơn vị y tế các tuyến nhằm phục vụ phát triển kỹ thuật và chất lượng hoạt động chuyên môn. Trong đó tập trung triển khai một số dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng y tế:

+ Dự án khối nhà trung tâm, khối nhà chuyên khoa đặc thù, khoa truyền nhiễm và các hạng mục phụ trợ của BVĐK tỉnh.

+ Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang.

+ 04 Dự án đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh của 04 đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Tân Yên, Lạng Giang, Hiệp Hòa và Bệnh viện PHCN.

+ Xây mới, sửa chữa, nâng cấp các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB.

+ Xây dựng, nâng cấp một số trạm y tế xã để đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020.

## **3. Nâng cao chất lượng y tế dự phòng và ATVSTP**

- Chủ động phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời không chểnh mảng để dịch lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng tại tỉnh; duy trì kết quả thanh toán bệnh phong và bại liệt; loại trừ uôn ván rốn sơ sinh; giảm số mắc và chết các bệnh truyền nhiễm. Triển khai hiệu quả các hoạt động thuộc chương trình mục tiêu y tế - dân số.

- Tập trung chỉ đạo các hoạt động dự phòng gắn với y tế cơ sở như: Chế độ dinh dưỡng hợp lý; bảo đảm an toàn thực phẩm; vận động toàn dân giữ gìn vệ sinh môi trường; không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia; phòng, chống bệnh nghề nghiệp. Duy trì các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi; khám, tư vấn và xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ có thai, phòng các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con, phát hiện sớm ung thư đường sinh sản.

- Tăng cường phối hợp giữa các ngành và các địa phương trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo Quyết định số 15/2019/QĐ-BYT ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Quy định phân cấp và trách nhiệm về ATTP thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh; xây dựng, phát triển các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và truy xuất nguồn gốc thực phẩm; tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và chế biến thực phẩm.

- Thực hiện quản lý sức khỏe của người dân bằng hệ thống phần mềm quản lý sức khỏe điện tử đã lập năm 2018 - 2019. Thường xuyên cập nhật thông tin, chỉ số sức khỏe, liên thông dữ liệu khi đi khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để khống chế tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư và giảm tỷ lệ mắc mới. Mở rộng các dịch vụ khám, tư vấn xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV để giới thiệu tiếp cận sớm điều trị ARV. Mở rộng tiếp nhận người nghiện chích ma túy vào điều trị tại các cơ sở Methadone.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012; Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW. Xác định rõ đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành y tế về các quan điểm, chủ trương, đường lối, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Trưởng các phòng thuộc Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này trong kế hoạch hàng năm của đơn vị.

3. Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Y tế theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Lưu: VT, KHTC;

#### **Bản điện tử:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Từ Quốc Hiệu**